

Số: 17M /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 12 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Yên Bái

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-TTTP ngày 08/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 23/TTr-TTr ngày 03 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, bãi bỏ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng tại Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 16/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: nh

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh: Ngô Hạnh Phúc;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh (NC);
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, NC.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Hạnh Phúc

DANH MỤC

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
ĐƯỢC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH; CÁC SỞ, BAN, NGÀNH,
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH YÊN BÁI**

theo Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái



STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	2.001790	Thủ tục thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	12 tháng	Cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các cơ quan hành chính nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; - Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
	2.001907	Thủ tục công khai bản kê khai tài sản, thu nhập					
2	2.001905	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	Không quá 115 ngày	Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; - Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
							sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
3	2.0011798	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu giải trình	Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; - Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.
4	2.0011797	Thủ tục thực hiện việc giải trình	Thủ tục thực hiện giải trình	Không quá 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời gian gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình	Cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; - Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.